

QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 10

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11, Luật số 62/2010/QH12 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán đã được Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty CP Sông Đà 10;
- Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Hội đồng quản trị Công ty CP Sông Đà 10.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 10 xây dựng Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 Công ty cổ phần Sông Đà 10 như sau:

Điều 1: Đoàn Chủ tịch gồm 05 người là các thành viên trong Hội đồng quản trị đương nhiệm, Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ toạ Đại hội.

Điều 2: Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch.

- Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty theo chương trình dự kiến của Hội đồng quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Hướng dẫn các cổ đông và Đại hội thảo luận.
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

Điều 3: Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, quyết định theo đa số cổ phần của các cổ đông sở hữu.

Điều 4: Thư ký đại hội gồm 2 người do Chủ toạ đại hội cử. Thư ký đại hội thực hiện dưới sự điều hành của Đoàn chủ tịch và chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tịch về nhiệm vụ của mình.

- Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội
- Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.

Điều 5: Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 2 người do Đoàn chủ tịch giới thiệu và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ban thẩm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

Theo mục 1 điều 33 Điều lệ Công ty, Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông đến dự họp, đại diện ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 6: Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 3 người do Đoàn chủ tịch giới thiệu và được đại hội biểu quyết thông qua trực tiếp tại Đại hội. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ: Giám sát, tập hợp, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước đại hội.

Điều 7: Cổ đông tham dự Đại hội

Các cổ đông của Công ty đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 10.

Các đại biểu, cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền tham dự Đại hội phải làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội.

Trong quá trình diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự. Khi ra ngoài hội trường phải chấp hành các quy định và theo sự hướng dẫn của Ban tổ chức.

Cổ đông giữ bí mật, kỷ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản, quản lý tài liệu, không sao chép ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép.

Người được uỷ quyền tham dự Đại hội không được uỷ quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

Điều 8: Phát biểu ý kiến trong Đại hội

Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Đoàn Chủ tịch (qua thư ký Đại hội) khi phát biểu hoặc cần tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn chủ tịch nhất trí mới được phát biểu ý kiến. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 3 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

Điều 9: Biểu quyết.

* Mỗi cổ đông dự họp được phát 03 phiếu biểu quyết (một phiếu màu xanh, 02 phiếu màu trắng), mỗi phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần cổ đông nắm giữ.

* Quy ước biểu quyết:

a. Phiếu biểu quyết màu xanh: Dùng để biểu quyết các nội dung sau đây:

- Biểu quyết thông qua chương trình của Đại hội.
- Biểu quyết thông qua quy chế làm việc của Đại hội.
- Biểu quyết thông qua Ban kiểm tra tư cách cổ đông.
- Biểu quyết thông qua Ban thư ký Đại hội.
- Biểu quyết thông qua Ban kiểm phiếu.
- Biểu quyết thông qua Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội.

5900
CỔ P
ÔNG E
LIÊM - T

- Và biểu quyết các vấn đề khác tại đại hội.

Đại hội biểu quyết từng vấn đề theo sự điều khiển của Đoàn chủ tịch và theo trình tự trong nội dung chương trình Đại hội. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách biểu quyết trực tiếp.

b. 01 phiếu biểu quyết màu trắng: Dùng để biểu quyết bằng cách tích ý kiến của mình vào 1 trong 3 ô vuông: Đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến gồm các nội dung sau:

- Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2012 và kế hoạch SXKD năm 2013.
- Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về tổng kết hoạt động năm 2012 và kế hoạch hoạt động năm 2013.
- Thông qua báo cáo kiểm soát hoạt động SXKD 2012 của Ban kiểm soát.
- Thông qua báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012.
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2012.
- Thông qua báo cáo của HĐQT về chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS năm 2012 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2013.
- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2013.
- Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty.

* Thể thức biểu quyết:

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm tập hợp phiếu biểu quyết: Đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được tổng hợp báo cáo bằng biên bản kiểm phiếu và được công bố ngay trước khi bế mạc Đại hội.

- Các vấn đề biểu quyết trong Đại hội được thông qua khi: Đạt tỷ lệ ít nhất 65% tổng số cổ phần biểu quyết của cổ đông dự họp chấp thuận. Riêng đối với việc sửa đổi Điều lệ được thông qua khi có từ 75% tổng số cổ phần trở lên của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua các đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

Điều 10: Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ II:

a) Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT:

- Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ II: 5 thành viên.
- Số lượng thành viên HĐQT đề nghị miễn nhiệm: 01 thành viên là bà Nguyễn Thị Sự - người đại diện phần vốn của TCT Sông Đà do đến tuổi nghỉ hưu theo chế độ.
- Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung: 01 thành viên.

b) Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát:

- Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ II: 03 thành viên.
- Số lượng thành viên BKS đề nghị miễn nhiệm: 02 thành viên là :
 - + Ông Nguyễn Văn Thắng - người đại diện phần vốn của TCT Sông Đà.
 - + Bà Nguyễn Thị Huệ do không đáp ứng tiêu chuẩn là thành viên BKS theo qui định của Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính về quản

896
3 TỶ
LẦN
4 10
HÀ N

trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng (bà Nguyễn Thị Huệ hiện là Phó phòng Tài chính - Kế toán của Công ty).

- Số lượng bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát: 02 thành viên.

c) Đề cử, ứng cử và biểu quyết bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS.

- Việc bầu thay thế các thành viên HĐQT, thành viên BKS chỉ có hiệu lực khi việc miễn nhiệm được Đại hội thông qua.

- Cổ đông, hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử danh sách ứng viên bầu thay thế thành viên HĐQT, BKS theo quy định của pháp luật hiện hành và điều lệ Công ty.

- Mỗi cổ đông được phát 01 tờ phiếu biểu quyết màu trắng để thông qua việc miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên HĐQT, BKS.

- Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết bằng tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên HĐQT hoặc Ban kiểm soát bầu thay thế và các cổ đông có quyền dồn hết phiếu tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng viên.

+ Số phiếu biểu quyết bầu bổ sung thành viên HĐQT bằng: [Số cổ phần x 01 (số thành viên HĐQT bầu thay thế)].

+ Số phiếu biểu quyết bầu bổ sung thành viên BKS bằng: [Số cổ phần x 02 (số thành viên BKS bầu thay thế)].

+ Ứng cử viên trúng cử là người có số phiếu bầu cao nhất.

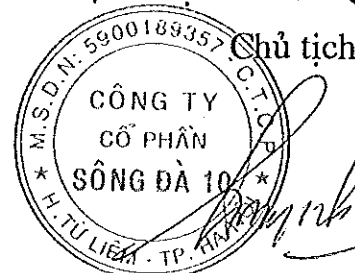
+ Ban kiểm phiếu có trách nhiệm tập hợp phiếu biểu quyết. Kết quả kiểm phiếu được tổng hợp báo cáo bằng biên bản kiểm phiếu và được công bố ngay trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 11: Cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo điểm b, khoản 7, điều 103 Luật doanh nghiệp.

Trên đây là Quy chế Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty cổ phần Sông Đà 10. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua để việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2013 thành công và tuân thủ theo đúng các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TRẦN NGỌC LAN